TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc --------★★★--------
SỐ: 90/2020/QĐST-HNGĐ	*Thanh Trì, ngày 19 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 141/2020/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2020 giữa:

*** Nguyên đơn: Anh Bùi Ngọc T – sinh 1987**

HKTT: xã T, huyện B, thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn: Chị Nguyễn Thu H – sinh 1990**

HKTT và chỗ ở: thôn V, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55,58, điều 81, 82,83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Bùi Ngọc T và chị Nguyễn Thu H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung**: Anh chị xác nhận có 01 con chung là cháu Bùi Ngọc Khánh T – sinh ngày 19/11/2012. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con số tiền

1.800.000 đồng/tháng kể từ tháng 3/2020 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

* **Về tài sản chung, nhà ở và công nợ:** Anh chị không có, không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* **Về án phí**: Anh T tự nguyện chịu cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền 300.000đồng anh T đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2017/6506 ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Trì. Anh T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đ- ơng sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- L- u hồ sơ vụ án.